

Bản án số: 04/2022/HS-PT

Ngày 18 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Đức Hiệp

Ông Tô Văn Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 83/2021/TLPT- HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phạm Ngọc H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2021/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú xóm , xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Địch Đ1 và bà Trần Thị L; có vợ Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

2. Phạm Ngọc H, sinh năm 1983 tại Ninh Bình; Nơi cư trú xóm , xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 và bà Trần Thị M; có vợ Vương Thị N và 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị cáo; 01 bị hại và 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/02/2021, Công ty TNHH phát triển xây dựng Kim Bình có trụ sở tại xã C, huyện Y, tỉnh Ninh Bình mua 01 xe nâng hàng nhãn hiệu HELI model CPC 30 - XC 5H2, số khung 020309 W7038; số máy C490BPG 20226653 và giao cho anh Nguyễn Duy N1, sinh năm 1967 trú tại xóm , xã K1, huyện Y, tỉnh Ninh Bình quản lý, sử dụng. Hằng ngày, anh N1 cùng anh Lê Văn U, sinh năm 1978 trú tại xóm B, xã K1, huyện Y, tỉnh Ninh Bình sử dụng xe nâng, vận chuyển gạch rồi để xe tại sân nhà anh U.

Quá trình kinh doanh gạch, Nguyễn Văn Đ sinh năm 1990, trú tại xóm, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình xảy ra mâu thuẫn với anh U về việc cạnh tranh giá bán và vị trí, thứ tự lấy gạch tại Công ty TNHH phát triển xây dựng Kim Bình nên Đ nảy sinh ý định đốt xe nâng trên.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/4/2021, Nguyễn Văn Đ gặp và rủ Phạm Văn V, sinh năm 1998 trú tại thôn 15, xã K2, huyện Y, tỉnh Ninh Bình “Tôi đi đốt xe nâng của U”, Phạm Văn V hỏi: “Đốt bằng gì” thì Nguyễn Văn Đ nói: “Đốt bằng xăng”, từ chối và nói: “Tôi em đi chơi”. Hồi 19 giờ 09 phút cùng ngày, gọi điện thoại cho V đến đón Đ đi mua xăng đốt xe nâng nhưng V nói đang đi chơi chưa về.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Phạm Ngọc H sinh năm 1983, trú tại xóm, xã , huyện Y, tỉnh Ninh Bình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B4-013.32 đến nhà Đ để trả tiền gạch, Đ rủ H đến nhà anh Nguyễn Văn H2 sinh năm 1982 ở xóm A, xã K3, huyện Y, tỉnh Ninh Bình chơi. Đến nơi anh H không có nhà, Đ thấy trên mặt bàn uống nước nhà anh H có 01 vỏ chai nhựa màu xanh loại 1,5 lít nên cầm theo chai nhựa và rủ H đi mua xăng để đốt xe nâng tại nhà anh U. H đồng ý, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B4-013.32 chở Đ đến cửa hàng xăng dầu M ở xóm, xã K3, huyện Y, tỉnh Ninh Bình mua 28.000 đồng tiền xăng đổ đầy vào vỏ chai nhựa. Sau đó, Đ cầm chai xăng ngồi sau chỉ đường cho H điều khiển xe mô tô đi đến nhà anh U. Khi đến đoạn đường 481B trước cửa nhà anh U, H dừng xe và ở ngoài cảnh giới, còn Đ cầm theo chai xăng xuống xe, trèo qua tường rào vào vườn nhà bà Phạm Thị N2, sinh năm 1940 ở bên cạnh nhà anh U. Sau đó, Đ đi lên sân nhà anh U, đi đến đổ hết chai xăng lên vị trí ghé lái của chiếc xe nâng rồi lấy bật lửa gas có sẵn trong túi quần ra châm lửa đốt xe. Khi lửa cháy, anh Đ tẩu thoát theo lối đã vào và ném vỏ chai nhựa tại phần đất lưu không bên đường rồi chạy đến chỗ H đang đứng đợi. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở Đ về nhà.

Khoảng 21 giờ 07 phút cùng ngày, anh Phạm Văn Q sinh năm 1988, trú tại xóm C1, xã K1, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đi qua phát hiện xe nâng đang cháy nên đã hô hoán để anh U cùng người dân dập tắt lửa, trình báo sự việc cho cơ quan Công an.

Hồi 21 giờ 36 phút cùng ngày, anh Đ gọi điện thoại cho V thông báo đã đốt xe nâng của anh . Hồi 07 giờ 16 phút ngày 05/4/2021, Đ tiếp tục gọi điện thoại nhờ V nếu có ai hỏi thì nói dối hôm qua xe V bị hết xăng ở khu vực nhà máy kính K4 nên Đ và H đã mua xăng mang lên cho V, V đồng ý. Sau đó, V không tố giác và không nhờ người khác tố giác hành vi của Đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã xác minh, triệu tập Đ, H, V đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, sản phẩm cháy, chiếc vỏ chai nhựa Nguyễn Văn Đ đã ném ở bên đường và quyết định trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 341/KLGD-PC09-ĐV ngày 27 tháng 4 năm 2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Vỏ chai nhựa màu xanh, cao 32cm, đường kính miệng 2.5 cm, đường kính đáy chai 8cm, không có nắp chai phát hiện, xử lý, thu lượm 03 dấu vết đường vân. Các dấu vết này không thể hiện rõ đặc điểm riêng nên không đủ yếu tố giám định.”

Tại Bản kết luận giám định số 344/KLGD-PC09-ChN ngày 27 tháng 4 năm 2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“- Điểm xuất phát cháy”: Tại khu vực ghé lái, bên trên nắp Capo của chiếc xe nâng.

- Nguyên nhân gây cháy: Do tác động của con người gây ra vụ cháy.

- Trong sản phẩm cháy màu đen thu tại vị trí đế chân phía dưới ghế lái xe nâng, sản phẩm cháy màu đen thu tại vị trí nắp Capo xe nâng và 01 vỏ chai nhựa màu xanh, cao 32cm, đường kính miệng 2,5cm, đường kính đáy chai 8cm, không có nắp chai đều tìm thấy thành phần Hydrocacbon (Hydrocacbon là thành phần có trong nhiên liệu xăng và dầu khoáng)”.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 11/KLĐG ngày 28 tháng 5 năm 2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Y, tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Giá trị của chiếc xe nâng nhãn hiệu Heli model CPC30-XC5H2 do Trung Quốc sản xuất năm 2020, số khung: 020309W7038; số máy: C490BPG20226653 đã qua sử dụng, mua mới từ ngày 23/2/2021 còn hoạt động bình thường tại thời điểm ngày 04/4/2021 là 178.330.000 đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

- Giá trị thiệt hại của chiếc xe nâng do bị cháy tại thời điểm ngày 04/4/2021 là 40.738.000 đồng (Bốn mươi triệu bảy trăm ba mươi tám triệu đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ, Phạm Ngọc H, Phạm Văn V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phạm Ngọc H.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phạm Ngọc H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Phạm Văn V 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Không tố giác tội phạm”; về xử lý vật chứng; quyền kháng cáo cho các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ngày 01 tháng 10 năm 2021 bị cáo Nguyễn Văn Đ và Phạm Ngọc H có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Phạm Ngọc H vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phạm Ngọc H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ 18 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Phạm Ngọc H 15 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để các bị cáo có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Phạm Ngọc H là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phạm Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/4/2021, Phạm Ngọc H đi xe mô tô biển kiểm soát 60B4-013.32 đến nhà Đ để trả tiền gạch thì Đ rủ H đến nhà Nguyễn Văn H2 chơi. Do H2 không có nhà, Đ thấy trên bàn uống nước nhà H2 có 01 vỏ chai nhựa màu xanh loại 1,5 lít nên Đ cầm theo chai nhựa và rủ H đi mua xăng để đốt chiếc xe nhà anh U. H đồng ý và điều khiển chiếc xe mô tô của mình đến cửa hàng xăng dầu M tại xóm , xã K3 mua 28.000 đồng tiền xăng đổ đầy chai nhựa. Đ và H đến nhà U, H dừng xe ở ngoài cánh giới còn Đ cầm chai xăng treo qua tường rào vào vườn bên cạnh nhà anh U rồi đi lên sân đổ hết chai xăng lên ghế lái của xe nâng và lấy bật lửa gas trong túi quần ra châm lửa đốt xe. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở Đ về nhà. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Đ và Phạm Ngọc H đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Phạm Ngọc H xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 18 tháng tù, bị cáo Phạm Ngọc H 15 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Đ xuất trình Huân chương chiến công hạng ba của bố bị cáo; giấy khen và kỉ niệm chương chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy của ông nội bị cáo; bằng khen của ông nội bị cáo đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Bị cáo Phạm Ngọc H cũng xuất trình Huân chương kháng chiến

hạng nhì và Huy chương vì sự nghiệp giáo dục của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trao tặng của ông nội bị cáo. Mặc dù các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nêu trên được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo; cần giữ nguyên mức hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã tuyên phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Phạm Ngọc H.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phạm Ngọc H không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phạm Ngọc H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn Đ** tháng tù 18 (mười tám) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo **Phạm Ngọc H** 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Phạm Ngọc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 18/01/2022./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao (01 bản);
- VKSND Cấp Cao (01 bản)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng KTNV THA (02 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND huyện Yên Khánh (08 bản);
- VKSND huyện Yên Khánh (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh (01 bản);
- Công an huyện Yên Khánh (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Bị cáo (02 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP(03 bản).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Thị Thảo

